

Số: 38/2024/QĐST-HNGĐ

Tân Uyên, ngày 30 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 76/2024/TLST-HNGĐ, ngày 23 tháng 7 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Soi Thị T, sinh năm 2003.

Địa chỉ: Bản Tạng Đán, xã Thân Thuộc, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Anh Lường Văn T1, sinh năm 2002.

Địa chỉ: Bản Tạng Đán, xã Thân Thuộc, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Soi Thị T và anh Lường Văn T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau.

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Soi Thị T và anh Lường Văn T1 thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Soi Thị T và anh Lường Văn T1 có 01 con chung là Soi Thị Hòa An, sinh ngày 19/5/2021. Chị Soi Thị T và anh Lường Văn T1 thoả thuận, thống nhất sau khi ly hôn: Chị Soi Thị T là người trực tiếp trông nom, nuôi

dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Soi Thị Hòa An, sinh ngày 19/5/2021 cho đến khi con chung Soi Thị Hòa An trưởng thành, đủ 18 tuổi.

Anh Lương Văn T1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Lương Văn T1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

2.4. Về chia tài sản chung: Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung chị Soi Thị T và anh Lương Văn T1 đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Nguyên đơn chị Soi Thị T và bị đơn anh Lương Văn T1 mỗi người phải chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án. Chị Soi Thị T tự nguyện nộp toàn bộ án phí của vụ án bao gồm cả phần án phí mà anh Lương Văn T1 phải chịu. Tổng cộng chị Soi Thị T phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Xác nhận chị Soi Thị T đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số: 0000932 ngày 23/7/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Trả lại cho chị Soi Thị T số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi cục THADS huyện Tân Uyên;
- UBND xã Thân Thuộc, Tân Uyên, Lai Châu;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương